

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 26/2020/DSST

Ngày: 13/7/2020

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO-TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lệ Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hôn.

2. Ông Nguyễn Văn Long.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 13 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 428/2019/TLST-DS ngày 09/12/2019 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐST-DS ngày 01/6/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2020/QĐST-DS ngày 23/6/2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Vũ Thị Bạch Y (Ngọc), sinh năm 1970.

Địa chỉ: Số 364 Lê Đại Hành, Phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1986 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 546A Ấp Bắc, Phường Y, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Theo Giấy ủy quyền số 20.867, quyền số 01/2019TP/CC-SCC/HĐGD ngày 09/12/2019.

2. *Bị đơn:* Bà Trương Thị Kim X, sinh năm 1956 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 31 Lê Thị Phi, Phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Minh T đại diện ủy quyền của nguyên đơn bà Vũ Thị Bạch Y (Ngọc) trình bày:** Do quen biết, vào ngày 03/4/2019 DL (tức ngày 29/02/2019 ÂL) bà Trương Thị Kim X có hỏi mượn bà Y số tiền 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng), lãi suất hai bên tự thỏa thuận riêng là 3%/tháng, thời hạn mượn là 05 tháng (tức đến ngày 03/9/2019 DL). Khi mượn tiền bà X là người trực tiếp viết và ký tên và bà Y đã giao đủ số tiền trên cùng ngày 03/4/2019 DL). Sau khi mượn đến nay bà X không trả tiền vốn, lãi, bà Y đã nhiều lần đến gặp bà X để

yêu cầu trả số tiền trên nhưng bà X cố tình né tránh. Nay bà Vũ Thị Bạch Y yêu cầu bà X trả 350.000.000 đồng đã mượn, không yêu cầu tính lãi.

* Bị đơn bà Trương Thị Kim X đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo qui định của pháp luật nhưng bà X vẫn vắng mặt không lý do và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Bị đơn bà Trương Thị Kim X mặt tại phiên tòa không lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà X.

[3] Về quan hệ tranh chấp giữa bà Vũ Thị Bạch Y (Ngọc) với bà Trương Thị Kim X là tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Xét yêu cầu của bà Y, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chứng cứ do bà Y cung cấp để kiện bà X là 01 Biên nhận, có nội dung: “Tôi tên Trương Thị Kim X, sinh năm 1956, cư ngụ số 31 Lê Thị Phi, phường S, M, Tiền Giang, CMND 310860690 có mượn cháu Ngọc số tiền ba trăm năm chục triệu đồng (350.000.000 đồng), thời gian 5 tháng. Tại Đơn xin xác nhận của bà Vũ Thị Bạch Y gửi Công an phường S, thành phố M xác nhận bà Vũ Thị Bạch Y, sinh năm 1970 tên thường gọi là “Ngọc”, ngụ số 364 Lê Đại Hành, phường S, thành phố M.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay đại diện ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Minh T yêu cầu bà X phải trả cho bà Y số tiền 350.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Đối với bà X vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến phản bác xem như bà từ bỏ nghĩa vụ chứng minh và mặc nhiên thừa nhận nợ. Do đó yêu cầu khởi kiện của bà Y đòi bà X phải trả cho bà số tiền vay thiếu là 350.000.000 đồng là có cơ sở phù hợp với Điều 463 của Bộ luật dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tiền án phí dân sự sơ thẩm: Bà X phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228, khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- 1/ Chấp nhận yêu cầu của bà Vũ Thị Bạch Y (Ngọc).

Buộc bà Trương Thị Kim X có nghĩa vụ trả cho Vũ Thị Bạch Y số tiền 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng), thực hiện một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Vũ Thị Bạch Y có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Trương Thị Kim X chậm thực hiện theo nội dung quyết định này thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2/ Về án phí:

- Bà Trương Thị Kim X phải chịu 17.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại bà Vũ Thị Bạch Y 8.750.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000757 ngày 09/12/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố M.

3/ Đương sự có mặt tại Tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đại hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố M;
- Chi Cục THA dân sự TP.M;
- Các đương sự:
 - + Bà Vũ Thị Bạch Y (Ngọc);
 - + Ông Nguyễn Minh T;
 - + Bà Trương Thị Kim X;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Phạm Thị Lệ Thương